

CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM QUÊ XUA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THỰC PHẨM QUÊ XUA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: QUE XUA FOOD PRODUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: QUE XUA FOOD PRODUCTION CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400986609

3. Ngày thành lập: 14/03/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thủ Dương, Xã Nam Dương, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0911141616

Fax:

Email: myquexua@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa, môi giới mua bán hàng hóa.	4610
2.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...;Bán buôn thực phẩm chức năng	4632(Chính)
5.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống các loại chứa cồn, không chứa cồn.	4633
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: Bán buôn phân bón và sản phẩm nông hóa.	4669
8.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: dịch vụ đóng gói, đóng chai (trừ thuốc bảo vệ thực vật).	8292
9.	Bán buôn tổng hợp (trừ loại Nhà nước cấm hoặc hạn chế kinh doanh)	4690
10.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống trong nước trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711

11.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ nhiều loại hàng hóa trong: siêu thị, cửa hàng tiện lợi, cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác.	4719
12.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ của các cửa hàng chuyên doanh gạo, lúa mỳ, bột mỳ, ngô...	4721
13.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ rau, quả trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
14.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ uống có cồn: rượu mạnh, rượu vang, bia. Bán lẻ đồ uống không chứa cồn: các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có ga, bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
15.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
16.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
17.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
18.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
19.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột Chi tiết: Sản xuất tinh bột từ gạo, khoai tây, ngô...	1062
20.	Sản xuất các loại bánh từ bột	1071
21.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
22.	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự Chi tiết: - Sản xuất mì như mì ống, mì sợi kể cả đã được nấu, nhồi hoặc chưa; Sản xuất bột mì (nấu với thịt); Sản xuất mì đông lạnh hoặc mì đóng gói.	1074
23.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
24.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất súp và nước xuýt; Sản xuất mật ong nhân tạo và kẹo; Sản xuất các loại trà dược thảo; Sản xuất thực phẩm đặc biệt như: Đồ ăn dinh dưỡng, sữa và các thực phẩm dinh dưỡng, thức ăn cho trẻ nhỏ	1079
25.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
26.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá Chi tiết: Sản xuất máy chế biến thực phẩm	2825
27.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ gạo, ngô, thực phẩm, đồ uống bán tại chợ hoặc lưu động.	4781
28.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

30.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: bán lẻ hoa, cây cảnh, phân bón.	4773
-----	---	------

6. **Vốn điều lệ:** 1.200.000.000 VNĐ

7. **Danh sách thành viên góp vốn:**

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ VĨ	Việt Nam	Thủ Dương, Xã Nam Dương, Huyện Lục Ngạn, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	360.000.000	30,000	020185007125	
2	NGUYỄN THỊ HƯƠNG	Việt Nam	Cụm 2, Xã Đan Phượng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	840.000.000	70,000	024188000853	

8. **Người đại diện theo pháp luật:**

* **Họ và tên:** NGUYỄN THỊ HƯƠNG **Giới tính:** Nữ
Chức danh: Giám đốc
Sinh ngày: 14/02/1988 **Dân tộc:** Kinh **Quốc tịch:** Việt Nam
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024188000853
Ngày cấp: 01/05/2021 **Nơi cấp:** Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Địa chỉ thường trú: Cụm 2, Xã Đan Phượng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
Địa chỉ liên lạc: Cụm 2, Xã Đan Phượng, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. **Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang